

PHẨM THỨ 14: PHẨM TÂM

172. KINH TÂM
173. KINH PHÙ-DI
174. KINH THỌ PHÁP (I)
175. KINH THỌ PHÁP (II)
176. KINH HÀNH THIỀN
177. KINH THUYẾT
178. KINH LẠP SỬ
179. KINH NGŨ CHI VẬT CHỦ
180. KINH CÙ-ĐÀM-DI
181. KINH ĐA GIỚI

172. KINH TÂM¹

Tôi nghe như vậy.

Một thời Đức Phật du hóa tại nước Xá-vệ, trong rừng Thắng, vườn Cấp cô độc.

Bấy giờ, có một Tỳ-kheo sống cô độc tại một nơi an tĩnh, thiền tọa tư duy, tâm khởi ý niệm: ‘Cái gì dẫn thế gian đi? Cái gì làm nhiệm trước²? Cái gì khởi tự tại³?’

Khi ấy, vào lúc xế chiều, Tỳ-kheo ấy từ thiền tọa dậy, đi đến chỗ Phật, cúi đầu đánh lễ chân Phật rồi ngồi xuống một bên, bạch rằng:

“Bạch Thế Tôn, hôm nay con một mình ở một nơi yên tĩnh, thiền tọa tư duy, tâm khởi ý niệm ‘Cái gì dẫn thế gian đi? Cái gì làm nhiệm trước? Cái gì khởi tự tại?’.”

Đức Thế Tôn nghe xong, khen ngợi:

“Lành thay! Lành thay! Tỳ-kheo! Là con đường hiền thiện lại được quán sát hiền thiện, là biện tài tinh diệu với tư duy khéo léo⁴ rằng ‘Cái gì dẫn thế gian đi? Cái gì làm nhiệm trước? Cái gì khởi tự

1. Bản Hán, quyển 45. Tương đương Pāli A.4.19.6 Ummagga-sutta. Hán, Biệt dịch, No.82 Phật Thuyết Ý Kinh, Tây Tấn, Trúc Pháp Hộ dịch.
2. Thùy vi nhiệm trước ----V---C No.82: dĩ hà cố thọ khổ -H---G---W-A vi cái gì mà thọ khổ? Pāli: kena loko parikissati, cái gì bức bách thế gian? Trong bản Hán, đọc là pari-kilissati, thay vì parikissati.
3. No.82: dĩ hà cố sanh, sanh dĩ nhập tùy tùng -H---G---A---W-J-H-Q-A do cái gì mà sanh, sanh rồi chịu chi phối? Pāli: Kassa ca uppannassa vasam gacchati, dưới sự chỉ đạo của cái đã sanh khởi nào mà (thế giới) tiến hành?
4. Hữu hiền đạo nhi hữu hiền quán... ----D-----[-C Pāli: Bhaddako kho te ummaggo, bhaddako paṭibhānam kalyāni paripucchā, tốt lành thay là con đường (hầm) của người; sự lý giải thật là tốt lành; những câu hỏi thật là khéo léo.

tại?’ Nay Tỳ-kheo, câu hỏi của người là như vậy chăng?’”

Thầy Tỳ-kheo ấy đáp:

“Bạch Thế Tôn, đúng vậy”.

Đức Thế Tôn nói:

“Này Tỳ-kheo, tâm dẫn thế gian đi, tâm làm nhiệm trước, tâm khởi tự tại⁵. Nay Tỳ-kheo, chính nó dẫn thế gian đi, chính nó làm nhiệm trước và cũng chính nó khởi tự tại. Nay Tỳ-kheo, Đa văn Thánh đệ tử không để tâm dẫn đi, không để tâm nhiệm trước, không để tâm tự tại. Nay Tỳ-kheo, Đa văn Thánh đệ tử không vâng theo sự tự tại của tâm, mà tâm tùy theo tự tại của Đa văn Thánh đệ tử”.

Tỳ-kheo bạch rằng:

“Lành thay! Lành thay! Kính vâng, bạch Thế Tôn!”

Tỳ-kheo ấy sau khi nghe Phật thuyết giảng, hoan hỷ phụng hành rồi lại hỏi tiếp:

“Bạch Thế Tôn, Tỳ-kheo đa văn; được nói là Tỳ-kheo đa văn, bạch Thế Tôn, thế nào gọi là Tỳ-kheo đa văn? Thế nào để được tuyên bố là Tỳ-kheo đa văn?”

Đức Thế Tôn nghe xong, khen ngợi:

“Lành thay, lành thay, Tỳ-kheo, là con đường hiền thiện lại được quán sát hiền thiện, là biện tài tinh diệu với tư duy khéo léo rằng ‘Bạch Thế Tôn, Tỳ-kheo đa văn; được nói là Tỳ-kheo đa văn, bạch Thế Tôn, thế nào gọi là Tỳ-kheo đa văn? Thế nào để được tuyên bố là Tỳ-kheo đa văn?’ Nay Tỳ-kheo, câu hỏi của người là như vậy chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, đúng vậy”.

Đức Thế Tôn nói:

“Này Tỳ-kheo, những gì được Ta thuyết giảng rất nhiều, là chánh kinh, ca vịnh, ký thuyết, kệ tha, nhân duyên, soạn lục, bản khởi, thử thuyết, sanh xứ, quảng giải, vị tăng hữu pháp và thuyết nghĩa. Nay Tỳ-kheo, nếu có thiện nam tử chỉ nghe Ta nói bốn câu kệ mà biết nghĩa, biết pháp, thực hành pháp và tùy pháp, thuận theo phạm hạnh, thì này Tỳ-kheo, nói Tỳ-kheo đa văn là chỉ nói

⁵. Pāli: cittassa upannassa vasaṃ gacchati, tâm sau khi sanh khởi không chế (thế gian).

như vậy chứ không hơn nữa. Nay Tỳ-kheo, như vậy là Tỳ-kheo đa văn. Như Lai tuyên bố như vậy là Tỳ-kheo đa văn”.

Tỳ-kheo bạch rằng:

“Lành thay! Lành thay! Kính vâng, bạch Thế Tôn!”

Tỳ-kheo ấy sau khi nghe Phật thuyết giảng, hoan hỷ phụng hành rồi lại hỏi tiếp:

“Bạch Thế Tôn, Tỳ-kheo đa văn có trí tuệ minh đạt⁶, nói là Tỳ-kheo đa văn có trí tuệ minh đạt. Bạch Thế Tôn, Tỳ-kheo đa văn có trí tuệ minh đạt? Thế nào để được tuyên bố là Tỳ-kheo đa văn có trí tuệ minh đạt?”

Đức Thế Tôn nghe xong khen ngợi:

“Lành thay! Lành thay! Tỳ-kheo! Là con đường hiền thiện lại được quán sát hiền thiện, là biện tài tinh diệu với tư duy khéo léo rằng ‘Bạch Thế Tôn, Tỳ-kheo đa văn có trí tuệ minh đạt, nói là Tỳ-kheo đa văn có trí tuệ minh đạt. Bạch Thế Tôn, Tỳ-kheo đa văn có trí tuệ minh đạt? Thế nào để được tuyên bố là Tỳ-kheo đa văn có trí tuệ minh đạt?’ Nay Tỳ-kheo, câu hỏi của người là như vậy chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, đúng vậy”.

Đức Thế Tôn nói:

“Nay Tỳ-kheo, nếu Tỳ-kheo nghe rằng ‘Đây là Khổ’, tức thì với trí tuệ mà chân chánh thấy khổ đúng như thật; nghe Khổ tập, Khổ diệt, Khổ diệt đạo, tức thì với trí tuệ mà chân chánh thấy Khổ diệt đạo đúng như thật. Nay Tỳ-kheo, như vậy là đa văn Tỳ-kheo có trí tuệ minh đạt. Như Lai tuyên bố như vậy là đa văn Tỳ-kheo có trí tuệ minh đạt”.

Tỳ-kheo bạch rằng:

“Lành thay! Lành thay! Kính vâng, bạch Thế Tôn!”

Tỳ-kheo ấy sau khi nghe Phật thuyết giảng, hoan hỷ phụng hành rồi lại hỏi tiếp:

“Bạch Thế Tôn, Tỳ-kheo thông minh có hiệt tuệ, quảng tuệ, nói là Tỳ-kheo thông minh có hiệt tuệ, quảng tuệ. Bạch Thế Tôn, thế nào

⁶. Minh đạt trí tuệ. No.82: Tiệp tậ trí tuệ. Pāli: Nibbedhikapañño, trí tuệ nhạy bén hay sâu sắc (quyết trạch tuệ).

là Tỳ-kheo thông minh có hiệt tuệ, quảng tuệ? Thế nào để được tuyên bố là Tỳ-kheo thông minh có hiệt tuệ, quảng tuệ?”

Đức Thế Tôn nghe xong, khen ngợi:

“Lành thay! Lành thay! Tỳ-kheo! Là con đường hiền thiện lại được quán sát hiền thiện, là biện tài tinh diệu với tư duy khéo léo rằng ‘Bạch Thế Tôn, Tỳ-kheo thông minh có hiệt tuệ, quảng tuệ, nói là Tỳ-kheo thông minh có hiệt tuệ, quảng tuệ. Bạch Thế Tôn, thế nào là Tỳ-kheo thông minh có hiệt tuệ, quảng tuệ? Thế nào để được tuyên bố là Tỳ-kheo thông minh có hiệt tuệ, quảng tuệ?’ Nay Tỳ-kheo, câu hỏi của người là như vậy chăng?”

Tỳ-kheo đáp:

“Bạch Thế Tôn, đúng vậy.”

Đức Thế Tôn nói:

“Nếu Tỳ-kheo không có niệm gây tự hại, không có niệm gây hại người, cũng không có niệm gây hại cả hai. Tỳ-kheo chỉ có niệm làm lợi ích cho tự thân và lợi ích cho người, lợi ích cho mọi người, thương xót thế gian, mong muốn cho trời, người được lợi ích và phước lành, được an ổn khoái lạc. Nay Tỳ-kheo, như vậy là Tỳ-kheo thông minh có hiệt tuệ, quảng tuệ, Như Lai tuyên bố như vậy là Tỳ-kheo thông minh có hiệt tuệ, quảng tuệ”.

Tỳ-kheo bạch rằng:

“Lành thay! Lành thay! Kính vâng, bạch Thế Tôn!”

Khi ấy, Tỳ-kheo ấy sau khi nghe Phật thuyết giảng, khéo thọ lãnh, khéo ghi nhớ, khéo tụng tập, rồi từ chỗ ngồi đứng dậy, cúi đầu đánh lễ chân Phật, nhiễu quanh ba vòng rồi lui ra.

Lúc bấy giờ Tỳ-kheo ấy lãnh thọ lời dạy của Đức Thế Tôn, sống cô độc nơi yên tĩnh xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần. Tỳ-kheo ấy khi sống cô độc ở nơi xa vắng, tâm không phóng dật, tu hành tinh cần để đạt đến mục đích mà một thiện nam tử cạo bỏ râu tóc, khoác áo ca-sa, chí tín lìa bỏ gia đình, sống không gia đình học đạo, là duy chỉ mong thành tựu phạm hạnh vô thượng, ngay trong đời này tự tri, tự giác, tự tác chứng, thành tựu an trụ, biết như thật ‘Sự sanh đã dứt, phạm hạnh đã vững, điều cần làm đã làm xong, không còn tái sanh nữa’. Vị Tôn giả ấy đã biết pháp rồi, liền chứng quả A-la-hán.

Phật thuyết như vậy. Các Tỳ-kheo ấy sau khi nghe Phật thuyết,

hoan hỷ phụng hành.

